TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HIỆP HÒA** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 31/2025/QĐST-DS	*Hiệp Hòa, ngày 25 tháng 6 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 7-Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 132/2025/TLST - DS ngày 13 tháng 5 năm 2025 về việc tranh chấp *"Hợp đồng vay tài sản"*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1964
Địa chỉ: Thôn G, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang.
*** Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn D, xã D, huyện H, tỉnh Bắc Giang.
*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
-Bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1973 (vợ ông B)
Địa chỉ: Thôn G, xã L, huyện H, tỉnh Bắc Giang.
-Chị Trần Thị Diệu L, sinh năm 1993 (vợ anh T)
Địa chỉ: Thôn Danh Thượng 3, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn B số tiền gốc là 250.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi triệu đồng).

Thời hạn trả nợ vào ngày 15/7/2025.

-Về án phí dân sự: Anh Nguyễn Văn T phải chịu 6.250.000 đồng (Sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng)

-Ông Nguyễn Văn B được miễn tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không

bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ pluật dân sự.

5. Về hướng dẫn thi hành án: Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Sự